TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ LỘC** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 36/2024/QĐST-HNGĐ	*Phú Lộc, ngày 01 tháng 03 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 223/2023/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị S, sinh năm 2002, địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1996, địa chỉ: Tổ dân phố I, thị trấn P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 02 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 02 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị S và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về việc nuôi con chung: Giao 01 người con chung của vợ chồng là Nguyễn Nhật Q, sinh ngày 18/11/2021 cho chị Lê Thị S trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Nguyễn Văn T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là 3.000.000đồng/01 tháng kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người có quyền thi hành án cho đến khi thi hành án xong, người phải thi hành án còn chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự.

Anh Nguyễn Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định của pháp luật.

2.2. Về tài sản chung và nghĩa vụ về tài sản: Chị Lê Thị S và anh Nguyễn Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Lê Thị S thuận chịu 150.000 đồng án phí ly hôn và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con có định kỳ, tổng cộng, chị S phải chịu 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai số 0002013 ngày 09 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế. Chị S đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- TAND tỉnh T.T-Huế;
- VKSND huyện Phú Lộc;
- Chi cục THADS huyện Phú Lộc;
- Tư pháp UBND xã Lộc Thủy;
(đăng ký kết hôn ngày 07/01/2022)
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Trần Thị Phương Thảo